TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-PT
Ngày: 20-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hoài
Ông Đặng Ngọc Bình

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Dũng; là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Anh Khanh; Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 183/2021/TLPT-HS, ngày 27-10-2021 đối với bị cáo Trần Văn C cùng đồng phạm do kháng cáo của các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Văn S, Phan Thị P đối với bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HS-ST; ngày 24-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn C**; sinh ngày 01-01-1984 tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKHKTT: Xóm 7, xã TĐ, huyện TN, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn s, xã TL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S, sinh năm: 1956 và bà Lương Thị T, sinh năm 1957; vợ: Hoàng Thị H, sinh năm: 1985; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-4-2021 đến ngày 15-4-2021, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện đang tại ngoại tại thôn s, xã TL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bào chữa: Luật sư Hoàng Sáng Tạo, Văn phòng Luật sư Nguyễn Xuân Trường, Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Sg**; sinh ngày 07-8-1983 tại tỉnh Nghệ An; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn s, xã TL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp:

Làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng P, sinh năm: 1954 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; vợ: Đỗ Thị V, sinh năm: 1992; con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 40/2012/HSST ngày 31-7-2012 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng và Bản án số 81/2012/HSPT ngày 18-9-2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt Nguyễn Văn Sg 30 tháng tù về tội *"Hủy hoại rừng"* theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 189 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2019. Nguyễn Văn Sg chấp hành xong hình phạt tù ngày 28-4-2014, đã được xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-4-2021 đến ngày 15-4-2021, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện đang tại ngoại tại thôn s, xã TL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

3. Họ và tên: **Phan Thị P**; sinh ngày 10-02-1976 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn t, xã TL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thái H, sinh năm: 1947 (đã chết) và bà Lê Thị Q, sinh năm 1955; chồng: Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1972; con: Có 05 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: Bản án số 41/2020/HSST ngày 31-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Phan Thị Phượng 25.000.000 đồng về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo chấp hành án xong ngày 05-3-2021, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-4-2021 đến ngày 15-4-2021, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện đang tại ngoại tại thôn t, xã TL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bào chữa: Luật sư Hoàng Sáng Tạo, Văn phòng Luật sư Nguyễn Xuân Trường, Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Trần Triệu S, Nguyễn Hữu V; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn H, ông Dương Trọng A không có kháng cáo; vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 12-4-2021, Trần Văn C, Nguyễn Văn S, Trần Triệu S, Nguyễn Hữu V và ông Nguyễn Văn H cùng ăn nhậu tại nhà ông Hoan ở thôn s, xã TL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi nhậu xong, C rủ Sg và S tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài "Liêng tố" thì Sáng và Sơn đồng ý. Công lấy 02 bộ

bài tây cũ 52 lá trong nhà ông H để đánh bạc. Đến khoảng 08 giờ 30 thì Văn cũng tham gia đánh bạc cùng, sau đó Phan Thị P đến nhà ông H và cùng tham gia đánh bạc.

Cách thức đánh bài cụ thể như sau: Trước khi chia bài mỗi người chơi phải bỏ ra 10.000 đồng gọi là tiền đi nước, mỗi ván sẽ chia cho mỗi người chơi 03 lá bài. Sau khi chia bài xong, nếu ai có bài lớn thì có quyền tố thêm tiền và quy định: Tiền tố thấp nhất là 10.000 đồng và cao nhất không quá 200.000 đồng, sau đó người chơi cùng so bài với nhau, nếu bài ai lớn thì thắng và được quyền lấy hết số tiền trên chiếu bạc. Bài lớn được tính như sau: Lớn nhất là 03 lá bài cùng nhau, tiếp đến là sảnh (liêng), cuối cùng là tính điểm. Không quy định thu tiền xâu cho mỗi ván bài và cũng không ai trả tiền xâu. Số tiền mỗi người bỏ ra dùng để đánh bạc gồm: C 1.500.000 đồng, Sg 1.000.000 đồng, S 1.000.000 đồng, V 1.950.000 đồng, Phượng 700.000 đồng.

Đến 11 giờ 15 phút cùng ngày khi đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh phối hợp với Công an xã Tân Lâm, huyện Di Linh bắt quả tang, thu giữ số tiền 5.950.000 đồng trên chiếu bạc, số tiền 200.000 đồng tại vị trí trước mặt của Phan Thị P và 02 bộ bài tây 52 lá. Quá trình bắt quả tang, Nguyễn Hữu V bỏ chạy khỏi hiện trường. Đến ngày 31-5-2021 Nguyễn Hữu V đến Công an huyện Di Linh đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn C, Nguyễn Văn Sg, Trần Triệu S, Phan Thị P, Nguyễn Hữu V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 31-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Văn Sg, Trần Triệu S, Phan Thị P, Nguyễn Hữu V về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại bản án số 68/2021/HS-ST; ngày 24-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Văn Sg, Trần Triệu S, Phan Thị P, Nguyễn Hữu V cùng phạm tội *"Đánh bạc"*.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 38, 50, 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Trần Văn C 09 *(chín)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ vào thời hạn tạm giữ từ ngày 12-4-2021 đến ngày 15-4-2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 38, 50, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Phan

Thị P 09 *(chín)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ vào thời hạn tạm giữ từ ngày 12-4-2021 đến ngày 15-4-2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 38, 50, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Nguyễn Văn Sg 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ vào thời hạn tạm giữ từ ngày 12-4-2021 đến ngày 15-4-2021.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các Điều 17, 50, 58, 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Trần Triệu S 06 *(sáu)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung 15.000.000 *(mười lăm)* đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các Điều 17, 50, 58, 65; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Nguyễn Hữu V 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung 15.000.000 *(mười lăm)* đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo Trần Triệu S, Nguyễn Hữu V cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục các bị cáo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05-10-2021 các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Văn Sg, Phan Thị P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Văn Sg, Phan Thị P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử; không thắc mắc, khiếu nại gì thêm; các bị cáo giữ nguyên kháng cáo và xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn, bản thân là lao động và duy nhất trong gia đình.

Luật sư Hoàng Sáng Tạo bào chữa cho bị cáo Trần Văn C và Phan Thị P trình bày: Thống nhất với tội danh và Điều luật mà Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo; tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét đối với bị cáo Trần Văn C gia đình có 03 con nhỏ, hiện tại đang nuôi bố mẹ già, trình độ văn hóa thấp, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có

công cách mạng, bản thân là lao động chính; đối với bị cáo Phan Thị P gia đình có bố là thương binh, hiện tại đang nuôi mẹ già, chồng bị bệnh, gia đình có 05 con nhỏ, bị cáo vì ham vui nên có chơi đánh bạc, lúc bị bắt quả tang thì không chơi nữa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân là lao động chính; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo Trần Văn C và Phan Thị P; áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo Trần Văn C và Phan Thị P được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Sg; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Thị P, giảm cho bị cáo 03 tháng tù; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn C, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo và tuyên thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Đối với đề nghị của Luật sư áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo Trần Văn C và Phan Thị P là không đúng với quy định của pháp luật nên không chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 12-4-2021, Trần Văn C, Nguyễn Văn Sg, Trần Triệu S, Nguyễn Hữu V và ông Nguyễn Văn H cùng ăn nhậu tại nhà ông Hoan ở thôn s, xã TL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi nhậu xong, C rủ Sg và S tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài "Liêng tố" thì Sg và S đồng ý. Công lấy 02 bộ bài tây cũ 52 lá trong nhà ông H để đánh bạc. Đến khoảng 08 giờ 30 thì V cũng tham gia đánh bạc cùng, sau đó Phan Thị P đến nhà ông H và cùng tham gia đánh bạc. Đến 11 giờ 15 phút cùng ngày khi đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh phối hợp với Công an xã Tân Lâm, huyện Di Linh bắt quả tang, thu giữ số tiền 5.950.000 đồng trên chiếu bạc, số tiền 200.000 đồng tại vị trí trước mặt của Phan Thị P và 02 bộ bài tây 52

lá. Quá trình bắt quả tang, Nguyễn Hữu V bỏ chạy khỏi hiện trường. Đến ngày 31-5-2021 Nguyễn Hữu V đến Công an huyện Di Linh đầu thú.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Văn Sg, Phan Thị P trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Xét hành vi phạm tội đánh bạc của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo biết rất rõ việc đánh bạc dưới mọi hình thức là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên bố các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Văn Sg, Phan Thị P cùng phạm tội *"Đánh bạc"* là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Văn Sg, Phan Thị P giữ nguyên kháng cáo và xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn, bản thân là lao động và duy nhất trong gia đình; đối với bị cáo Trần Văn C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng thêm cho bị cáo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo; đối với bị cáo Nguyễn Văn Sg, Toà án cấp sơ thẩm không áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là thiếu sót nên cấp phúc thẩm áp dụng thêm, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo; đối với bị cáo Phan Thị P có tiền án về tội *"Đánh bạc"* chưa được xoá án tích nên không có căn cứ để cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao, tuy nhiên bị cáo xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới nên có căn cứ giảm cho bị cáo 03 tháng tù là phù hợp và đúng quy định của pháp luật; đối với đề nghị của Luật sư áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo Trần Văn C và Phan Thị P là không đúng với quy định của pháp luật nên không chấp nhận.

[3] Về án phí: Các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Văn Sg, Phan Thị P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Văn Sg; sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Thị P; sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Văn Sg, Phan Thị P phạm tội *"Đánh bạc"*.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Văn C 09 (chín*)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (20-01-2022).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Sg 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (20-01-2022).

Giao các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Văn Sg cho Uỷ ban nhân dân xã Tân Lâm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong quá trình giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phan Thị P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ vào thời hạn tạm giữ từ ngày 12-4-2021 đến ngày 15-4-2021 vào thời gian chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Văn Sg, Phan Thị P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1- TANDTC (1);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (1);
- Phòng KTNV&THA (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1);
- TAND huyện Di Linh (6);
- VKSND huyện Di Linh (1);
- Cơ quan CSĐT CA huyện Di Linh (1);
- Chi cục THADS huyện Di Linh (1);
- Bị cáo (3);
- Người bào chữa (1);
- Lưu hồ sơ; Án văn (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Văn Bỉnh